

Chuẩn mực đạo đức của nhà giáo - Một số vấn đề lí luận

Đinh Thị Tuyết

Email: dinhthituyet@tueba.edu.vn
Trưởng Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh -
Đại học Thái Nguyên
Phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên,
tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

TÓM TẮT: Mục tiêu của giáo dục Việt Nam là phát triển con người toàn diện, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, làm nền tảng cho mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc. Đồng thời, xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng, theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Những mục tiêu trên của giáo dục không thể đạt được nếu như không có một nền giáo dục xuất phát từ những nền tảng đạo đức đúng đắn. Khía cạnh đạo đức trong giáo dục mà chúng tôi muốn đề cập tới trong nghiên cứu này xuất phát từ đối tượng đặc biệt trong giáo dục là người dạy. Những chuẩn mực đạo đức của người dạy cần được định hình và ứng dụng trong quá trình dạy học để đạt được mục tiêu giáo dục mà chúng ta đã đặt ra.

TỪ KHÓA: Đạo đức, nhà giáo, chuẩn mực, trách nhiệm, kỉ luật, khai phóng.

→ Nhận bài 25/10/2023 → Nhận bài đã chỉnh sửa 11/11/2023 → Duyệt đăng 25/12/2023.

DOI: <https://doi.org/10.15625/2615-8957/12311202>

1. Đặt vấn đề

Trong chiến lược phát triển của mỗi quốc gia, giáo dục được coi là động lực quan trọng thúc đẩy tiến trình phát triển bền vững, kiến tạo một xã hội dân chủ, công bằng, tiến bộ. Đối với Việt Nam, giáo dục luôn được nhấn mạnh là quốc sách hàng đầu. Giáo dục và đào tạo là nhân tố quyết định phát huy tiềm năng trí tuệ cũng như khả năng sáng tạo của con người, là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đưa nước ta nhanh chóng hội nhập với khu vực và thế giới. Mục tiêu của giáo dục Việt Nam là phát triển con người toàn diện, phát huy tối đa tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân, làm nền tảng cho mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, đất nước phồn vinh và hạnh phúc. Đồng thời, xây dựng hệ thống giáo dục mở, phục vụ học tập suốt đời, công bằng và bình đẳng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, dân chủ hóa, xã hội hóa và hội nhập quốc tế. Những mục tiêu trên của giáo dục không thể đạt được nếu như không có một nền giáo dục xuất phát từ những nền tảng đạo đức đúng đắn. Khía cạnh đạo đức trong giáo dục mà chúng tôi muốn đề cập tới trong nghiên cứu này xuất phát từ đối tượng đặc biệt trong giáo dục là người dạy. Những giá trị và chuẩn mực đạo đức của người dạy cần được định hình và ứng dụng trong quá trình dạy học để đạt được mục tiêu giáo dục mà chúng ta đã đặt ra.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm đạo đức

Đạo đức thuộc đời sống tinh thần của con người. Theo Từ điển tiếng Việt, đạo đức là: “Những tiêu chuẩn, yêu cầu được dư luận xã hội thừa nhận, quy

định hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội; Phẩm chất tốt đẹp của con người do tu dưỡng theo những tiêu chuẩn đạo đức mà có” [1, tr.290]. Từ điển Triết học giải thích, đạo đức là: “Một trong những hình thái ý thức xã hội, một chế định xã hội thực hiện chức năng điều chỉnh hành vi của con người trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội không trừ lĩnh vực nào... Những yêu cầu của đạo đức mang hình thức bổn phận phải làm không riêng một ai, như nhau đối với tất cả nhưng không chịu sự ra lệnh của ai cả. Những yêu cầu này có tính chất tương đối bền vững” [2]. Giáo trình Đạo đức học định nghĩa: “Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là tập hợp những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội nhằm điều chỉnh và đánh giá cách ứng xử của con người trong quan hệ với nhau và quan hệ với xã hội, chúng được biểu hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội” [3, tr.8]. Chuẩn mực đạo đức được hiểu là: “Những nguyên tắc, quy tắc đạo đức được mọi người thừa nhận trở thành những mục thước, khuôn mẫu để xem xét đánh giá và điều chỉnh hành vi của con người trong xã hội” [4, tr.115].

Có thể thấy, đạo đức bao hàm những chuẩn mực, quy tắc và cả những giá trị nhằm điều chỉnh hành vi của con người. Trong hoạt động thực tiễn, con người luôn đặt ra, xây dựng và hướng đến các tiêu chuẩn, nguyên tắc, giá trị để định hướng và đánh giá các hành vi của con người. Mặc dù trong cấu trúc đạo đức, giá trị, quy tắc, chuẩn mực có sự phân biệt nhưng chúng tôi đồng tình với quan điểm của Phạm Văn Chung: Sự phân biệt giữa giá trị, quy tắc và chuẩn mực có tính tương đối. Một giá trị có thể được xem là quy tắc,

chuẩn mực và ngược lại một chuẩn mực cũng có thể bao hàm giá trị hoặc chính là giá trị [5, tr.57]. Dưới góc độ tiếp cận như trên, chúng tôi tập trung vào khía cạnh đạo đức của giáo dục dựa trên những chuẩn mực cần được xác lập đối với một chủ thể quan trọng của giáo dục là người dạy. Những chuẩn mực được đưa ra bao hàm cả giá trị mà mỗi chủ thể cần hướng đến khi thực hiện quá trình giảng dạy.

2.2. Đạo đức nhà giáo

2.2.1. Chuẩn mực đạo đức của nhà giáo

Theo Điều 66 Luật Giáo dục (2019), nhà giáo: “Làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong cơ sở giáo dục. Nhà giáo giảng dạy ở cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục khác, giảng dạy trình độ sơ cấp, trung cấp gọi là giáo viên; nhà giáo giảng dạy từ trình độ cao đẳng trở lên gọi là giảng viên” [6].

Ở Việt Nam, nhà giáo là nghề luôn được xã hội coi trọng và tôn vinh. Ngay từ thời phong kiến, mặc dù đời sống vật chất còn khó khăn, cơ hội đến trường học tập của người dân còn hạn chế nhưng họ đã nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của người thầy. Trong kho tàng ca dao, dân ca, tục ngữ Việt Nam, chúng ta có rất nhiều câu ca ngợi công lao cũng như đề cao vị trí của người thầy trong xã hội. Những câu ca dao, tục ngữ đó được những đứa trẻ học thuộc lòng trước cả khi biết đọc, viết chữ. Kính trọng thầy giáo, coi trọng giáo dục ăn sâu vào trong tiềm thức, suy nghĩ của cộng đồng. Nhà nghiên cứu văn hóa Phan Kế Bính viết: “Học trò phải kính trọng thầy, phải quý mến thầy, nhất là thầy dạy học chữ lại phải kính trọng hơn nữa” [7, tr.156]. Người thầy được ví như cha mẹ của học trò: “Việc dạy học xưa là một chức vụ tôn nghiêm, ông thầy vẫn lấy làm trịnh trọng mà học trò cũng hết lòng tôn kính. Học trò thường xem thầy học như cha” [8, tr.238].

Đề xứng đáng với sự tôn vinh của xã hội, sự kính trọng của học sinh và gia đình học trò, chúng tôi cho rằng, đạo đức nhà giáo đóng vai trò trọng yếu. Đạo đức cũng được coi là tiêu chuẩn đầu tiên đối với người đứng lớp. Điều 67 Luật Giáo dục khi quy định về tiêu chuẩn nhà giáo, yêu cầu đầu tiên là: “Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt” [6]. Những chuẩn mực đạo đức của nhà giáo mà chúng tôi xác định dựa trên những căn cứ sau đây:

Trước hết là hệ giá trị con người Việt Nam trong giai đoạn mới. Khi nghiên cứu về văn hóa và con người Việt Nam, nhà nghiên cứu Đào Duy Anh đã chỉ ra một số những phẩm chất đặc thù của người Việt như: Thông minh nhưng ít người có trí tuệ lỗi lạc phi thường; Giàu trí tuệ hơn trí khoa học, giàu trực giác hơn lí luận; Có tính ham học nhưng thích văn chương phù hoa hơn là thực học; Chịu khó, chịu khổ, nhẫn nhục [8,

tr.20]. Trong cuốn sách *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, tác giả Ngô Đức Thịnh nêu ra hệ giá trị tổng quát của Việt Nam là: Chủ nghĩa yêu nước - tính cộng đồng (làng, xóm, vùng miền, dân tộc) - cần cù, chịu khó - hiếu học, khát vọng học - gắn bó huyết thống (gia đình) và làng bản - tính khoan dung, uyển chuyển trong ứng xử, ... [9, tr.286]. Tác giả Phạm Minh Hạc kết luận về các giá trị truyền thống như sau: Tinh thần yêu nước, ý chí tự lập tự cường, truyền thống đoàn kết vì đại nghĩa dân tộc, truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, tính thích nghi và hội nhập, lối ứng xử mềm mỏng, truyền thống hiếu học, trọng học vấn, trọng nghĩa khí, tính cộng đồng và tinh thần nhân ái, khoan dung... [10, tr.331]. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII (1998) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, bản sắc dân tộc được thể hiện qua những giá trị bền vững như: Lòng yêu nước nồng nàn, ý chí tự cường dân tộc, tinh thần đoàn kết, ý thức cộng đồng; lòng nhân ái, khoan dung, trọng nghĩa tình, đạo lí, đức tính cần cù, sáng tạo trong lao động; sự tinh tế trong ứng xử, tính giản dị trong lối sống... Cùng với đó là yêu cầu về đức tính của con người Việt Nam trong thời đại mới: Có tinh thần yêu nước, tự cường dân tộc, phấn đấu vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, có chí vươn lên, đoàn kết với nhân dân thế giới trong sự nghiệp đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội; Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung; Có lối sống lành mạnh, nếp sống văn minh, cần kiệm, trung thực, nhân nghĩa, tôn trọng kỉ cương phép nước, quy ước của cộng đồng; Có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái; Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kĩ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội; Thường xuyên học tập, nâng cao hiểu biết, trình độ chuyên môn, trình độ thẩm mỹ và thể lực [11]. Có thể thấy, các công trình trên đã chỉ ra một số giá trị cơ bản và hệ giá trị văn hóa của dân tộc Việt Nam cũng như những yêu cầu về giá trị con người mới trong giai đoạn hiện nay.

Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo. Theo đó, đạo đức nhà giáo được quy định ở Chương 2: Về phẩm chất chính trị; đạo đức nghề nghiệp; lối sống, tác phong; Giữ gìn, bảo vệ truyền thống đạo đức nhà giáo. Trong những nội dung trên, chúng tôi tập trung vào đạo đức nghề nghiệp thể hiện ở một số nội dung như: Tâm huyết với nghề nghiệp, có ý thức giữ gìn danh dự, lương tâm nhà giáo; Có tinh thần đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ đồng nghiệp trong cuộc sống và trong công tác; Có lòng nhân ái, bao dung, độ lượng, đối xử hoà nhã với người học, đồng nghiệp; Sẵn sàng giúp đỡ, bảo vệ quyền

và lợi ích hợp pháp chính đáng của người học, đồng nghiệp và cộng đồng; tận tụy với công việc; Thực hiện đúng điều lệ, quy chế, nội quy của đơn vị, nhà trường, của ngành [12].

Một văn bản mà theo chúng tôi chứa đựng nhiều giá trị khoa học và nhân văn đối với người dạy là bản “Hiển chương các nhà giáo” được thông qua vào ngày 11 tháng 8 năm 1954 tại Hội nghị lần thứ XIX của Liên Hiệp quốc tế các công đoàn giáo giới tại Matxcova. Hiển chương nêu rõ vai trò và trách nhiệm to lớn của giáo viên: “Nhà giáo phải thực hiện một chức trách quan trọng trong xã hội vì giáo dục trẻ em là một vấn đề cốt tử, không chỉ cần cho sự phát triển cá nhân, mà còn cho sự tiến bộ của toàn xã hội” và nhiệm vụ cao cả của họ: “Nhiệm vụ thiết yếu của giáo viên là phải tôn trọng tính cá nhân của trẻ em, khám phá và phát triển khả năng của trẻ em, chăm lo sự nghiệp giáo dục và đào tạo, luôn luôn hướng tới việc hình thành ý thức đạo đức của con người và công dân tương lai, giáo dục trẻ trong một tinh thần dân chủ, hòa bình và hữu nghị” [13]. Theo chúng tôi, một số chuẩn mực đạo đức mà nhà giáo cần có là:

Thứ nhất, có trách nhiệm với nghề nghiệp. Thực chất, khi tiến hành bất kỳ một công việc nào, con người cần có trách nhiệm với công việc bản thân đang làm. Tuy nhiên, nghề nghiệp nhà giáo có tính chất đặc thù vì sản phẩm quá trình lao động của họ là con người. Những nghề nghiệp liên quan trực tiếp đến con người cần có những tiêu chuẩn đạo đức cao hơn những nghề nghiệp khác. Đối với nghề giáo, trách nhiệm đòi hỏi trước hết ở sự tâm huyết với nghề nghiệp mà mình đã chọn. Peter Filene nhận định: “*Lòng nhiệt tình (Enthusiasm)* đứng đầu bảng. Các giảng viên giỏi quan tâm đến môn mà mình dạy với niềm đam mê và sự thích thú họ thích truyền lòng nhiệt tình này sang những người khác” [14, tr.28]. Giáo dục là một công việc đặc biệt. Giáo viên không nên coi đây là một nghề nghiệp mà cần phải có niềm đam mê. Nếu không có lòng nhiệt tình thì giáo viên sẽ không dành thời gian để tìm cách làm mới nội dung bài học hoặc tìm kiếm một phương pháp truyền đạt mới tới sinh viên của mình. Ngay cả khi đã tìm ra một phương pháp giảng dạy mới, giáo viên cần có đủ tâm huyết, kiên nhẫn để áp dụng nó thay vì những lối mòn quen thuộc và an toàn. Tâm huyết với nghề nghiệp giúp nhà giáo tận tâm với nghề, truyền giảng không chỉ kiến thức mà còn là nhiệt huyết đến học trò, tạo hứng thú cho học sinh khi đến trường. Tình yêu đối với nghề của nhà giáo càng sâu sắc thì càng tác động mạnh mẽ đến người học, trở thành những tấm gương cho người học noi theo. Đây là một thành tố quan trọng để quá trình giáo dục đạt kết quả cao.

Bên cạnh đó, giáo viên cần có trách nhiệm với bài

giảng, kiến thức mình cung cấp cho người học. Đây là yêu cầu tiên quyết của một người thầy: “Không hề có ngoại lệ, các nhà giáo ưu tú đều hiểu biết rất rõ lĩnh vực chuyên môn của mình” [15, tr.42]. Muốn làm được điều này, người thầy cần phải có kiến thức đủ rộng và sâu sắc, am hiểu tường tận về lĩnh vực mà mình giảng dạy để truyền giảng cho học sinh. Một khi không nắm vững chuyên môn thì dù có áp dụng bất cứ phương pháp dạy học nào cũng không mang lại hiệu quả. Ngược lại, khi có chuyên môn vững vàng, giảng viên sẽ chủ động trong việc truyền giảng kiến thức. Điều đó kích thích họ tìm tòi những phương pháp truyền đạt mới nhằm đem lại hiệu quả cao nhất cho quá trình dạy học.

Giáo viên cần có trách nhiệm với học sinh của mình. Điều chúng tôi muốn nhấn mạnh ở đây là đối với mỗi con người, thời gian đến trường và nhận được sự dạy dỗ của thầy cô chiếm phần lớn thời gian hình thành nhân cách mỗi đứa trẻ. Theo Quyết định số 1981/QĐ-TTg và Quyết định số 1982/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, các cấp học và trình độ đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân bao gồm: 1) Giáo dục mầm non gồm giáo dục nhà trẻ và giáo dục mẫu giáo; 2) Giáo dục phổ thông gồm giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở và giáo dục trung học phổ thông; 3) Giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ sơ cấp, trung cấp và cao đẳng; 4) Giáo dục đại học đào tạo các trình độ đại học, thạc sĩ và tiến sĩ [16], [17]. Điều này đồng nghĩa với việc học sinh sẽ được giáo dục trực tiếp bởi giáo viên trong độ tuổi từ 4 - 5 tuổi đến khoảng hơn 20 tuổi. Với lứa tuổi này, việc dạy của nhà giáo không chỉ là cung cấp kiến thức mà còn hoàn thiện nhân cách, định hướng những giá trị tốt đẹp cho người học. Do vậy, bản thân nhà giáo phải tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị để không chỉ là người dạy mà còn là tấm gương cho các thế hệ học trò noi theo. Những tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, lối sống, tác phong được thể hiện khá rõ nét trong Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT. Giáo viên phải tu dưỡng, rèn luyện và thể hiện phẩm chất đạo đức của mình không chỉ trong môi trường giáo dục mà còn ở ngoài xã hội, không chỉ thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của giáo viên với học sinh mà còn với phụ huynh, với xã hội.

Như vậy, trách nhiệm của giáo viên thể hiện ở việc hoàn thiện nhân cách, toàn tâm, toàn ý với người học và nghề dạy học, có trách nhiệm với học sinh của mình và với kiến thức mình cung cấp cho người học. Chuẩn mực này được thể hiện qua sự nhận thức và thực hành của giáo viên khi thực thi nghĩa vụ giáo dục của mình đối với thế hệ trẻ.

Thứ hai, có tinh thần khai phóng. Giáo dục khai phóng là khái niệm không còn xa lạ với nền giáo dục

Việt Nam trong nhiều năm trở lại đây. Giáo dục khai phóng được hiểu là nền giáo dục nhằm phát triển năng lực trí tuệ và trí tưởng tượng của con người. Mục đích của nền giáo dục khai phóng là phát triển những con người tự do biết cách sử dụng trí tuệ của mình và có thể độc lập suy nghĩ. Theo đó, các môn học đều có tính khai phóng như nhau [18, tr.136-140]. Trong *Lược sử giáo dục khai phóng*, Nguyễn Thanh Tùng đã chỉ ra ba giai đoạn chính của giáo dục khai phóng và nền giáo dục này vẫn tiếp tục cho đến ngày nay [19]. Theo tác giả này, giáo dục khai phóng khi được áp dụng ở miền Nam Việt Nam trước kia cũng đạt được một số thành tựu. Hiện nay, giáo dục khai phóng là xu hướng tất yếu xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của quá trình toàn cầu hóa và sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ. Giáo dục khai phóng đòi hỏi hệ thống giáo dục được thiết kế để thúc đẩy người học gia tăng mong muốn và khả năng học hỏi, suy nghĩ chín chắn. Để áp dụng phương thức giáo dục này, tất yếu cần có sự tham gia của người dạy.

Chúng tôi đề cập đến tinh thần khai phóng trong giáo dục đối với giáo viên nghĩa là đòi hỏi người thầy phải trở thành con người tự do, công dân trách nhiệm và là chuyên gia ưu tú trong ngành nghề của mình. Nhà giáo cần có sự hiểu biết sâu sắc trên nhiều lĩnh vực, có kiến thức liên ngành để cung cấp tri thức dưới hình thức sáng tạo thay vì nhồi nhét kiến thức. Để có được chuyên môn vững vàng, giáo viên phải không ngừng học hỏi, trau dồi tri thức. Đặc biệt, với giáo viên, quá trình này quan trọng hơn bao giờ hết vì họ sẽ dùng kết quả học hỏi để truyền đạt cho người khác. Trong bối cảnh hiện nay, sinh viên được tiếp cận với nhiều nguồn thông tin và khả năng phản biện cũng cao hơn. Do vậy, nếu không có kiến thức liên ngành thì giáo viên rất khó để khơi gợi sự hứng thú đối với môn học mà mình giảng dạy.

Bên cạnh đó, nhà giáo cần sẵn sàng đối thoại với người học trên tinh thần cởi mở, tôn trọng người học. Người thầy chỉ có thể đào tạo ra những con người tự do khi chính họ được tự do trong tư duy, suy nghĩ và hành động. Giáo viên phải coi quá trình dạy học như quá trình trao đổi tri thức và học hỏi lẫn nhau. Điều này tạo động lực để người học chủ động trao đổi và tiếp nhận tri thức. Thay vì là người truyền thụ, giáo viên cần trở thành người hướng dẫn, đồng hành cùng người học. Tinh thần khai phóng cần thấm nhuần trong hoạt động giảng dạy của giáo viên.

Thứ ba, có tính kỉ luật. Ở trên, chúng tôi đề cập đến trách nhiệm và tinh thần khai phóng như là tiêu chuẩn đạo đức cần thiết của giáo viên. Tuy nhiên, hai chuẩn mực trên muốn đạt được hiệu quả, trở thành khuôn mẫu cho hoạt động của giáo viên thì cần chuẩn mực tiếp theo là tính kỉ luật. Tính kỉ luật được thể hiện ở việc giáo viên nhận thức được trách nhiệm, nghĩa vụ của

mình và sẵn sàng thực thi những trách nhiệm đó một cách liên tục và có hiệu quả. Tính kỉ luật thiết lập một thái độ tích cực, quyết đoán trong hành động để thực hiện các mục tiêu đã đặt ra. Đối với giáo viên, kỉ luật là sự tuân thủ những quy định của ngành về đạo đức, lối sống, tác phong, thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trên cơ sở tự nguyện và quyết đoán. Kỉ luật của nhà giáo được thể hiện ở những nội dung sau:

Một là, nghiêm túc với trách nhiệm và nghĩa vụ của nhà giáo. Với thái độ nghiêm túc, nhà giáo tiến hành hoạt động giảng dạy một cách hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu trong giáo dục. Tính kỉ luật giúp nhà giáo nhận thức được nghĩa vụ của mình trong việc đào tạo thế hệ trẻ với năng lực và phẩm cách cần thiết để hội nhập với thực tiễn.

Hai là, kiên trì rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong. Bản thân giáo viên khi đứng lớp cũng chính là tấm gương để học trò noi theo. Việc giữ gìn và phát huy đạo đức nghề nghiệp đặc biệt cần thiết đối với mỗi nhà giáo. Hoàn thiện phẩm cách nhà giáo là một quá trình lâu dài, cần sự kiên trì, nỗ lực và bền bỉ. Có thể nói, với đặc thù nghề nghiệp, nhà giáo cần có sự chuẩn mực trong nhiều môi trường và mối quan hệ xã hội khác nhau. Kỉ luật trong cuộc sống không chỉ khiến nhà giáo hoàn thiện bản thân mà còn trở thành tấm gương để học trò noi theo.

Ba là, chịu trách nhiệm với việc làm của bản thân. Thực thi kỉ luật cần đi đôi với việc giáo viên dám chịu trách nhiệm với những hành động của bản thân. Để duy trì kỉ luật hiệu quả, nhà giáo cần là tấm gương cho việc “dám làm, dám chịu”. Trong hoạt động nghề nghiệp của mình, nhà giáo cần có năng lực chịu trách nhiệm với sản phẩm do mình tạo ra là học trò thay vì đổ lỗi cho xã hội hay hoàn cảnh cá nhân của người học. Mục đích cao cả của giáo dục là phát triển nhân cách của trẻ, hướng đến những giá trị nhân văn tốt đẹp thay vì đào tạo ra những con người chỉ biết làm việc một cách máy móc với kiến thức chuyên môn. Do vậy, nhà giáo cần tôn trọng quyền tự do tư tưởng của học sinh và khuyến khích học sinh phát triển tư duy độc lập. Những hoạt động của nhà giáo cần hướng đến mục tiêu này và cần có những tiêu chí để xác định hiệu quả của quá trình giảng dạy thay vì chỉ nhìn thuần túy vào điểm số.

Có thể nói, với tính chất đặc thù của nghề nghiệp, chuẩn mực đạo đức của nhà giáo đòi hỏi họ cần có trách nhiệm với nghề nghiệp, có tinh thần khai phóng trong hoạt động giảng dạy và có tính kỉ luật để tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Những chuẩn mực này là cần thiết để hướng tới một nền giáo dục hiện đại, đáp ứng được yêu cầu phát triển của đất nước trong giai đoạn hiện nay.

2.2.2. Xây dựng chuẩn mực đạo đức của nhà giáo

Đạo đức ở mỗi cá nhân không hình thành tự phát mà trải qua quá trình nhận thức, rèn luyện và áp dụng vào thực tiễn. Chuẩn mực đạo đức nhà giáo cần có một lộ trình để mỗi giáo viên nhận thức và hành động theo những chuẩn mực đã đề ra.

Thứ nhất, nhận thức về chuẩn mực đạo đức nhà giáo cần được hình thành ngay từ trong quá trình đào tạo giáo viên. Mỗi sinh viên khi lựa chọn sự nghiệp trồng người cần nhận thức được tính chất đặc thù của ngành Giáo dục. Sinh viên các ngành Sư phạm cần ý thức được khi đứng trên bục giảng, là người thầy thì phải có tư cách đạo đức trước khi truyền dạy tri thức. Họ cần có ý thức rõ ràng về trách nhiệm, nghĩa vụ thiêng liêng của người thầy và cam kết thực hiện những chuẩn mực đạo đức nhà giáo trong hoạt động thực tiễn sau này. Hiện nay, ở Việt Nam, số lượng các trường đào tạo giáo viên ở bậc Đại học, Cao đẳng và Trung cấp có mặt trên khắp cả nước. Các trường đều nỗ lực đào tạo thể hệ giáo viên có trình độ chuyên môn, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội đưa ra triết lý giáo dục: “Đào tạo nhà giáo xuất sắc có tinh thần nhân văn, tư duy hiện đại, hành động tích cực vì sự phát triển cộng đồng” với giá trị cốt lõi: “Chuẩn mực - sáng tạo - tiên phong” [20]. Trường Đại học Giáo dục - Đại học Quốc gia Hà Nội với triết lý giáo dục của nhà trường là nhân bản và khai phóng, hướng đến mục tiêu giáo dục là đào tạo người học có nhân cách trưởng thành, vững kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, có tinh thần chuyên nghiệp, thái độ tận tâm và sự sáng tạo trong công việc với giá trị cốt lõi: Đạo đức, Chuyên nghiệp và Sáng tạo [21]. Một số thông điệp các trường sư phạm đưa ra đều thể hiện mục tiêu đào tạo giáo viên trong thời đại mới, hướng đến mục tiêu nhà giáo giỏi chuyên môn, chuẩn mực về đạo đức, nhân cách.

Thứ hai, chuẩn mực đạo đức nhà giáo được phát triển trong quá trình lao động, thực hiện nhiệm vụ giảng dạy. Những tiêu chuẩn được xây dựng chỉ thực sự có ý nghĩa và phát huy giá trị khi mỗi thầy giáo, cô giáo nghiêm túc thực hiện và góp phần gìn giữ, bảo vệ phẩm chất đạo đức cao đẹp của nghề nghiệp. Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo cần được duy trì thành nền nếp trong nhà trường nhằm định hướng, điều chỉnh nhận thức, đánh giá thái độ, hành vi của nhà giáo phù hợp với yêu cầu đặc thù của nghề dạy học. Đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo không phải là thành tố biệt lập mà có quan hệ mật thiết với các thành tố khác trong nhân cách của nhà giáo, luôn gắn bó hữu cơ với năng lực, tài nghệ sư phạm của nhà giáo và cần được thực hiện trong môi trường giáo dục, trong các hoạt động của giáo viên và trong cuộc sống.

Thứ ba, đảm bảo những điều kiện để nhà giáo thực hiện và bảo vệ đạo đức của bản thân. Trên thực tế, để thực hiện được các chuẩn mực đạo đức của nghề nghiệp, nhà giáo rất cần những cơ chế đảm bảo quyền lợi và đảm bảo môi trường để họ bảo vệ phẩm giá của nhà giáo. Thực tế cho thấy, nhà giáo phải chịu những áp lực đến từ chính công việc, từ đánh giá của xã hội, từ kì vọng của học sinh và phụ huynh. Trong khi đó, mức lương được trả cho giáo viên hiện nay còn tương đối thấp so với mức thu nhập trong xã hội. Trong *Hiến chương các nhà giáo*, những điều kiện để nhà giáo có thể thực hiện tốt công việc của mình cũng được đề cập đến một cách cụ thể ở Điều 4: Sự tự do sư phạm và tự do chuyên môn của nhà giáo phải được tôn trọng, các sáng kiến cần được khuyến khích, đặc biệt trong việc lựa chọn phương pháp giảng dạy và sách giáo khoa cũng như trong việc nghiên cứu các vấn đề sư phạm và chuyên môn, thông qua đại diện nhà giáo; Điều 8: Nhà giáo được hưởng tiền lương phù hợp với tầm quan trọng của chức năng xã hội và giáo dục mà họ đảm nhận, để có thể cống hiến hoàn toàn cho nghề nghiệp mà không phải lo lắng về tài chính. Một điều kiện rất quan trọng là nhà giáo phải được tôn trọng phẩm giá; Điều 12: Nhà trường cần đóng góp vào sự phát triển nhân cách. Một nguyên tắc nhân đạo, phù hợp với lòng tự trọng của cả học sinh và nhà giáo, là phải loại trừ áp bức và bạo lực [13]. Theo chúng tôi, những nội dung được đề cập đến trong *Hiến chương các nhà giáo* phản ánh tương đối đầy đủ những điều kiện để giáo viên có thể thực thi các chuẩn mực đạo đức: Đảm bảo tiền lương cho nhà giáo, tạo điều kiện để nhà giáo được tự do trong chuyên môn và công việc của họ, loại trừ áp bức và áp lực để nhà giáo có thể tận tâm và yên tâm với nghề nghiệp mình đã lựa chọn.

3. Kết luận

Đạo đức được hiểu là những tiêu chuẩn, yêu cầu được dư luận xã hội thừa nhận, quy định hành vi, quan hệ của con người đối với nhau và đối với xã hội. Phẩm chất tốt đẹp của con người do tu dưỡng theo những tiêu chuẩn đạo đức mà có. Để có một nền giáo dục hiệu quả, đào tạo được thế hệ trẻ có năng lực, phẩm chất để xây dựng và phát triển đất nước thì đội ngũ giáo viên đóng vai trò quyết định. Chuẩn mực nhà giáo thể hiện ở một số tiêu chuẩn như có trách nhiệm với nghề nghiệp, có tinh thần khai phóng và tính kỉ luật. Đây chỉ là một số tiêu chuẩn cơ bản. Để thực hiện được chức trách của mình, nhà giáo còn cần trau dồi, tu dưỡng, rèn luyện để đạt được những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc và của đặc thù nghề nghiệp. Quá trình đó cần có những điều kiện để nhà giáo thực thi và gìn giữ phẩm giá của mình.

Tài liệu tham khảo

- [1] Hoàng Phê, (2005), *Từ điển tiếng Việt*, NXB Đà Nẵng, Đà Nẵng.
- [2] *Từ điển Triết học*, (1986), NXB Tiến bộ, Maxcova.
- [3] Nguyễn Ngọc Long (chủ biên), (2001), *Giáo trình Đạo đức học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] *Từ điển Chính trị vắn tắt*, (1988), NXB Sự thật, Hà Nội, 1988.
- [5] Phạm Văn Chung, (2012), *Tập bài giảng Đạo đức học*, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, (2019), *Luật số 43/2019/QH14, Luật Giáo dục*, Hà Nội.
- [7] Phan Kế Bính, (2014), *Việt Nam phong tục*, NXB Hồng đức, Hà Nội.
- [8] Đào Duy Anh, (2014), *Việt Nam văn hóa sử cương*, NXB Thế giới, Hà Nội.
- [9] Ngô Đức Thịnh, (2010), *Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập*, NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [10] Phạm Minh Hạc, (2012), *Giá trị học - Cơ sở lý luận góp phần đúc kết, xây dựng giá trị chung của người Việt Nam thời nay*, NXB Dân trí, Hà Nội.
- [11] Đảng Cộng sản Việt Nam, (16/7/1998), *Nghị quyết số 03-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 (khóa VIII) về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*, Hà Nội.
- [12] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2008), *Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo*, Hà Nội.
- [13] *Hiến chương các nhà giáo*, <https://has.edu.vn/hien-chuong-cac-nha-giao-the-teachers-charter-210/>.
- [14] Peter Filene, Tô Diệu Lan, Trần Nữ Mai Thy (dịch), (2009), *Niềm vui dạy học (Hướng dẫn thực hành cho tân giảng viên Đại học)*, NXB Văn hóa Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [15] Ken Bain, Nguyễn Văn Nhật (dịch), (2008), *Phẩm chất của những nhà giáo ưu tú*, NXB Văn hóa Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [16] Thủ tướng Chính phủ, (2016), *Quyết định số 1981/QĐ-TTg: Phê duyệt Khung cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân*, Hà Nội.
- [17] Thủ tướng Chính phủ, (2016), *Quyết định số 1982/QĐ-TTg: Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam*, Hà Nội.
- [18] Dr. Mortimer J. Adler, Phạm Viêm Phương - Mai Sơn (dịch và chú thích), (2001), *Những tư tưởng lớn từ những tác phẩm vĩ đại*. NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
- [19] Nguyễn Thanh Tùng, (2017), *Lược sử giáo dục khai phóng*, Bộ môn Giáo dục Khai phóng. Chương trình Giáo dục tổng quát, Đại học Hoa Sen.
- [20] <https://hnue.edu.vn/>.
- [21] <https://education.vnu.edu.vn/index.php/WebControl/viewpage/241>.

ETHICAL STANDARDS OF TEACHERS - SOME THEORETICAL ISSUES

Đinh Thị Tuyết

Email: dingthituyet@tueba.edu.vn
 Thai Nguyen University of Economics
 and Business Administration - Thai Nguyen University
 Tan Thinh ward, Thai Nguyen city,
 Thai Nguyen province, Vietnam

ABSTRACT: *Vietnamese education has a comprehensive goal of developing individuals in all aspects, maximize their potential and creativity, and establishing the foundation for a happy, prosperous nation with a democratic, fair, and civilized society. The education system aims to create an inclusive, fair, and just system that supports lifelong learning in the direction of modernization, democratization, socialization, and global integration. However, achieving these objectives without a proper education based on moral values is challenging. To ensure that the teaching process achieves the desired educational goals, the ethical standards of teachers must be established and implemented. Therefore, the study aims to examine the morality of teachers, who are a critical component of the education system.*

KEYWORDS: Ethics, teachers, standards, responsibility, discipline, liberality.